TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2022/HS-ST
Ngày 02-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VT, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Đắc

Ông Lê Văn Khoe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh Thơ- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 22/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Văn H (Tên gọi khác: H Ch), sinh năm 1992 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã DP, huyện DCh, tỉnh Nghệ An; chỗ ở trước khi bị bắt: ĐL, Phường MH, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Thái (sinh năm 1972); vợ là Mai Thị Tuyết, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23-01-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-11-2014, đã đóng án phí ngày 18-3-2014.

- Ngày 21-01-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-8-2015, đã đóng án phí ngày 17-8-2015.

- Ngày 04-8-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 174/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-3-2019 và đóng án phí ngày 12-12-2016.

Bị bắt ngày 30-9-2021. Hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cơ điện lạnh NTh; Địa chỉ: NBT, Phường MH, quận Tân Bình, thành phố Hồ Ch Minh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Lê Đ, sinh năm 1987; Địa chỉ: ĐL, Phường MM, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 30-9-2021, tại công trình L ở địa chỉ: Đ 3/2, Phường MH, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Võ Văn H dùng tay, chân và hung khí gồm gạch, xẻng, muỗng nấu ăn đánh anh Nguyễn Trung K (sinh năm 1988; địa chỉ: X PT, huyện GR, tỉnh Bạc Liêu) gây thương tích. Anh K đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự. Quá trình xác minh vụ cố ý gây thương tích trên cơ quan chức năng đã tiếp nhận tin báo của anh Trương Xuân C – Giám đốc an toàn lao động khu công trình xây dựng L về vụ mất trộm vật liệu xây dựng trong khu công trình và phát hiện tại nhà của H cất giấu một số vật liệu và dụng cụ xây dựng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Võ Văn H khai nhận: Lần đầu khi H đang xúc xà bần để làm nhà tại ĐL, Phường MH, thành phố VT thì gặp Ch hay Tr không rõ lai lịch, làm công nhân tại khu công trình L. Ch (Tr) đến hỏi H anh có mua xà gồ bằng kim loại không em bán rẻ cho. H hỏi "Mày ăn trộm à", Ch (Tr) cười và không nói gì nên H biết Ch (Tr) trộm cắp từ công trình. Mặt khác, mỗi lần Ch (Tr) mang đồ đến bán cho H đều vào khoảng thời gian đã tối từ khoảng 19 giờ đến 21 giờ nên H biết rõ các tài sản Ch (Tr) mang bán cho H là do trộm cắp từ công trình nhưng H thấy rẻ nên đồng ý mua. H khai nhận tại nơi ở của H, H đã mua tài sản từ đối tượng tên Ch (Tr) nhiều lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: H mua 07 cây chống tăng chiều dài bằng kim loại (gồm 02 ống kim loại lồng vào nhau, ống trong Ø49, ống ngoài Ø60 với giá 700.000 đồng. Sau khi mua Ch (Tr) cho H thêm 02 thanh xà gồ kim loại kích thước 5x5x6m/thanh. H đã dùng 05 cây chống tăng chiều dài này để làm khung mái nhà.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 7/2021, Ch (Tr) bán cho H 14 khung kèo lợp ngói mã TC4075, H không mua nên Ch (Tr) cho H.

Lần thứ ba: Vào cuối tháng 7/2021 đến đầu tháng 8/2021 Ch (Tr) bán 14 bó đá xám chẻ (kích thước 10x20cm/viên, mỗi bó 24 viên, tổng 336 viên) và 03 lan can kim loại sơn màu đen. H đã mua số tài sản trên với giá 1.800.000 đồng. H đã sử dụng 01 bó đá xám chẻ để ốp vào cột nhà của H, 03 lan can kim loại chưa sử dụng. Sau khi mua đá và lan can, H được Ch (Tr) cho 04 cây xà gồ loại 5x5x6m/thanh.

Đối với 06 cây xà gồ loại 5x5x6m/thanh (trong đó 02 cây cảu lần thứ nhất và 04 cây của lần thứ ba), H đã cắt hàn thành thành 11 cây kích thước 5x5x2,5m/cây làm mái nhà.

Lần thứ tư: Vào khoảng tháng 9/2021, Ch (Tr) bán cho H 05 thùng sơn hiệu Kova, với giá 500.000 đồng/thùng. H chưa sử dụng 05 thùng sơn này.

Lần thứ năm: Vào ngày 30-9-2021, Ch (Tr) bán cho H 10 bộ giàn giáo loại 1,7m kèm 10 bộ thanh chéo với giá 1.500.000 đồng. Ch (Tr) cho H 02 cây xà gồ kim loại kích thước 4x8x6m/cây và 02 cây xà gồ kim loại kích thước 5x10x6m/cây. Sau đó, H gọi Lê Đ (sinh năm 1987; địa chỉ: ĐL, Phường MM, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) làm nghề mua bán phế liệu bán số giàn giáo trên cho Đ với giá 2.000.000 đồng. Khi Đ đang vận chuyển giàn giáo thì bị Công an Phường MH, thành phố VT phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TgT ngày 08-10-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỷ lệ thương tật của anh Nguyễn Trung K là 1% (Một phần trăm).

Tại Kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐG ngày 20-12-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố VT kết luận: 336 viên đá xám chè (tương đương 6,72m^2 trị giá 739.200 đồng; 03 lan can kim loại màu đen kích thước 1,45m chiều dài; 0,65m chiều cao) trị giá 1.294.577 đồng; 04 cây xà gồ 5x5x6m/cây trị giá 340.000 đồng; 14 khung kèo lợp ngói mã TC4075 trị giá 2.028.000 đồng; 07 cây chống V2 trị giá 2.695.000 đồng; 02 cây xà gồ loại 5x5x6m/cây trị giá 120.000 đồng; 01 thùng sơn lót ngoại thất kháng kiềm Kova trị giá 1.382.726 đồng; 04 thùng sơn ngoại thất chống thấm Kova trị giá 6.679.200 đồng; 10 bộ giàn giáo kèm thanh chéo trị giá 1.600.000 đồng; 02 cây xà gồ kim loại 4x8x6m/cây trị giá 210.000 đồng; 02 cây xà gồ kim loại 5x10x6m/cây trị giá 270.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 17.359.303 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố VT, Võ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

+ 01 thùng sơn lót ngoại thất kháng kiềm hiệu Kova, mã số KV 118, thùng 25 kg, ngày sản xuất 29-4-2021, tình trạng: chưa sử dụng; 04 thùng sơn ngoại thất chống thấm Kova, mã số SG 268, ngày sản xuất 25/5/2021, tình trạng: chưa sử dụng; 13 bó đá xém chẻ (gồm 312 viên), kích thước 10x20cm, tình trạng: chưa sử dụng; 03 lan can kim loại sơn màu đen, kích thước: 145cm x 65cm x 6cm; 10 bộ giàn giáo có đầu nối, kích thước 1,7m/chân giáo, kèm 10 bộ thanh chéo giàn giáo; 02 thanh xà gồ kim loại, kích thước 4x8x4m; 11 thanh xà gồ kim loại kích thước 5x5x2.5m; 02 thanh xà gồ kim loại, kích thước 5x10x6m; 07 cây chống tăng chiều cao (cây chống V2) gồm 02 ống lồng vào nhau, ống trong Ø 49, ồng ngoài Ø60; 14 khung kèo lợp ngói, mã TC 4075, kích thước 6m/thanh; 01 xe mô tô hiệu SEVIC, biển số 54P7-3974 (số khung: N7H-000548, số máy: FMHV-320548); 01 xe lôi hai bánh; số tiền 2.000.000 đồng từ bán giàn giáo.

+ Xử lý vật chứng: 01 xe lôi hai bánh của anh Lê Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ; tất cả tài sản thu giữ liên quan đến công trình xây dựng, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại cho Công ty Cơ điện lạnh NTh – Nhà đầu tư dự án khu nhà ở L do anh Nguyễn Tuấn Qu được ủy quyền thay mặt công ty nhận tài sản. Riêng 01 xe mô tô hiệu SEVIC, biển số 54P7-3974, số khung: N7H-000548, số máy: FMHV-320548, qua xác minh chưa làm việc được đối với chủ sở hữu. Anh Đ mua lại nhưng không xuất trình được giấy đăng ký xe, giấy mua bán xe; cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm. Chiếc xe hiệu SEVIC trên và số tiền 2.000.000 đồng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT bảo quản, chờ xử lý.

Về phần trách nhiệm Dân sự: Không yêu cầu.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 24-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố Võ Văn H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2021.

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9041478.00000 lập ngày 28-01-2022 tại Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu.

Trả lại cho anh Lê Đ: 01 (Một) xe mô tô hiệu SEVIC, biển số 54P7-3974, số khung: N7H-000548, số máy: FMHV-320548.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2021, tại nhà thuê số ĐL, Phường MH, thành phố VT Võ Văn H đã năm lần có hành vi mua tài sản là vật liệu và dụng cụ xây dựng gồm: 336 viên đá xám chè; 03 lan can kim loại màu đen (kích thước 1,45m chiều dài; 0,65m chiều cao); 04 cây xà gồ 5x5x6m/cây ; 14 khung kèo lợp ngói mã TC4075; 07 cây chống V2; 02 cây xà gồ loại 5x5x6m/cây; 01 thùng sơn lót ngoại thất kháng kiềm Kova; 04 thùng sơn ngoại thất chống thấm Kova; 10 bộ giàn giáo kèm thanh chéo; 02 cây xà gồ kim loại 4x8x6m/cây ; 02 cây xà gồ kim loại 5x10x6m/cây có tổng giá trị 17.359.303 đồng với đối tượng tên Ch (Tr) chưa rõ lai lịch. Bị cáo biết rõ các tài sản này do trộm cắp mà có nhưng thấy rẻ nên bị cáo vẫn mua để sử dụng và bán lại kiếm lời

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*phạm tội 2 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu SEVIC, biển số 54P7-3974, số khung: N7H-000548, số máy: FMHV-320548, anh Đ khai mua lại nhưng không xuất trình được giấy đăng ký và giấy mua bán xe. Qua xác minh và đăng tìm chủ sở hữu nhưng không có người đến liên hệ nhận lại xe.

Xét thấy, chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và anh Đ đi mua tài sản của bị cáo cũng không biết đó là các tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, trả lại cho anh Đ chiếc xe nêu trên là phù hợp.

+ Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất Chnh và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Hành vi Cố ý gây thương tích, gây tỷ lệ thương tật 01% của bị cáo đối với anh Nguyễn Trung K, anh K đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can đối với Võ Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Anh Lê Đ mua giàn giáo của bị cáo nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp với quy định của Pháp luật.

Đối tượng tên Tr (Ch) mà bị cáo khai nhận là công nhân trong công trình L đã trộm cắp tài sản trong công trình để bán cho bị cáo. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng tên Tr (Ch) nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra theo quy định là có căn cứ nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1. Tuyên bố: bị cáo **Võ Văn H** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H **18 (Mười tám) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9041478.00000 lập ngày 28-01-2022 tại Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu.

2.2. Trả lại cho anh Lê Đ: 01 (Một) xe mô tô hiệu SEVIC, biển số 54P7-3974, số khung: N7H-000548, số máy: FMHV-320548.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT theo Biên bản giao nhận vật chứng số 82/BB.THA ngày 28 tháng 01 năm 2022).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố VT;
- Công an thành phố VT;
- Thi hành án dân sự thành phố VT;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh